TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **12** /2019/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 16 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D** - sinh năm 1988

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc V** - sinh năm 1978

Đều có địa chỉ: Khu 18, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Quốc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Khi ly hôn, chị D và anh V thống nhất thỏa thuận: chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn Anh Đ, sinh ngày 27/5/2013 và anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 06/9/2010 cho đến khi các con chung thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Chị D và anh V đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung và công sức đóng góp: Chị D và anh V đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn

đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0000364 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Chị D được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- UBND xã T, huyện L, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy